TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2018/QĐST-HNGĐ	

Châu Thành A, ngày 29 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 272/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phan Thị N

Chổ ở hiện nay: Ấp 1, thị trấn M, huyện A, tỉnh H.

Bị đơn: Ông Lưu Văn N

Địa chỉ: Ấp N, thị trấn M, huyện A, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị N và ông Lưu Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị N và ông Lưu Văn N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông N và bà N thống nhất giao cháu Lưu Thị Mộng C (nữ), sinh ngày 09/8/2011 cho bà Phan Thị N tiếp tục nuôi dưỡng. Bà N không yêu cầu cấp dưỡng nên ông N không có nghĩa vụ cấp dưỡng. Ông N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự khai thống nhất không có, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ kiện khác.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Phan Thị N tự nguyện chịu số

tiền là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí bà N đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0014468 ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, bà N được nhận lại số tiền 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND thị trấn M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Kỉnh